

ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ 18**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 10****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Đáp án****Phần I. ĐỌC HIỂU****Câu 1.** Văn bản trên được viết theo thể thơ nào? (0,5 điểm)**Phương pháp giải:**

Chú ý số dòng trong bài, số từ trong câu

Lời giải chi tiết:

Văn bản trên được viết theo thể thơ: 7 tiếng (chữ)

Câu 2. Cảnh vật trong đoạn thơ đầu tiên được cảm nhận thông qua những giác quan nào? Chỉ ra những giác quan ấy (0,5 điểm)**Phương pháp giải:**

Chú ý các chi tiết miêu tả các hình ảnh, âm thanh,...

Lời giải chi tiết:

Cảnh vật trong đoạn thơ đầu tiên được cảm nhận thông qua những giác quan:

- Thị giác: *trời xanh lộng đáy hồ, con cò bay lả*
- Thính giác: *câu hát, nhịp võng ru*

- Khứu giác: mùi hoa thiên lí

Câu 3. Chỉ ra quy cách gieo vần và ngắt nhịp trong khổ thơ sau: **(1,0 điểm)**

*Lúa trở đồng tơ, ngậm cốm non,
Lá dài vươn sắc lưỡi gươm con.
Tiếng chim mách léo cây hồng chín,
Điểm nhạt da trời những chấm son.*

Phương pháp giải:

Đọc lại kiến thức về vần và nhịp trong thơ

Lời giải chi tiết:

Chỉ ra quy cách gieo vần và ngắt nhịp trong đoạn thơ: (1,0 điểm)

- Quy cách gieo vần: gieo ở cuối dòng thơ (vần chân): *non-con-son*
- Ngắt nhịp: đoạn thơ ngắt nhịp 4/3

Câu 4. Xác định và nêu tác dụng của **biện pháp tu từ nổi bật** trong khổ thơ sau: **(1,0 điểm)**

*Lá tháp cành cao gió đuổi nhau,
Góc vườn rụng vội chiếc mo cau.
Trái na mở mắt, nhìn ngơ ngác,
Đàn kiến trường chinh tự thuở nào.*

Phương pháp giải:

Chú ý hình ảnh: gió đuổi nhau, na mở mắt, kiến trường chinh

Lời giải chi tiết:

Xác định và nêu biện pháp tu từ nổi bật trong khổ thơ :(1,0 điểm)

- Biện pháp tu từ: nhân hóa (*gió đuổi nhau, trái na mở mắt nhìn ngơ ngác, đàn kiến trường chinh*).

- Tác dụng:

+ Làm cho hình ảnh, sự vật được miêu tả trở nên sinh động và gợi cảm hơn.

+ Làm nổi bật vẻ đẹp phong phú của thiên nhiên trong buổi chiều thu.

Câu 5: Suy nghĩ của anh/ chị về hình ảnh của nhân vật trữ tình qua hai câu thơ:
(1,0 điểm)

*Chiều con, cặm cùi đôi ngày phép,
Ngồi bẻ đèn sao, phát giấy vàng.*

Phương pháp giải:

Chú ý hành động của nhân vật trữ tình và nêu nhận xét của bản thân

Lời giải chi tiết:

Suy nghĩ của anh/ chị về hình ảnh của nhân vật trữ tình qua hai câu thơ:

Lưu ý: học sinh có thể diễn đạt theo cách riêng miễn là hiểu được ý thơ và diễn đạt mạch lạc.

- Hai câu thơ diễn tả hình ảnh nhân vật trữ tình đã dành những ngày phép ít ỏi của mình để cặm cùi làm lồng đèn cho con chơi trung thu.

- Hai câu thơ thể hiện hình ảnh một người cha tận tụy, thương con hết mực; nâng niu để tuổi thơ của con được ấm áp trọn vẹn.

II. VIẾT (6.0 điểm)

Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận phân tích đánh giá chủ đề và một số nét đặc sắc về nghệ thuật của văn bản *Chiều thu* ở phần Đọc-hiểu.

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức và kỹ năng viết bài văn

Lời giải chi tiết

Viết bài luận thuyết phục nhân vật Ôn Đình không nên ép người mẹ Đồng Mẫu làm điều trái với lòng mình		
Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	Giới thiệu tác giả, tác phẩm và vấn đề nghị luận
Thân bài	2,5đ	<p>- Phân tích chủ đề: thiên nhiên và con người giao hòa trong bức tranh làng quê ở một buổi chiều thu (1,0 điểm)</p> <p>- Một số nét đặc sắc về nghệ thuật: (2,5 điểm)</p> <p>+ Quan sát tinh tế; miêu tả sinh động, giàu hình ảnh; lối ví von, nhân hóa tài tình: phong cảnh thiên nhiên trong bài thơ hiện lên đặc sắc, đậm chất thu (Thăm thẳm trời xanh lộng đáy hồ, Điểm nhạt da trời những chấm son, Mùi hoa thiên lý thoảng chiều thu, Tiếng chim mách leo cây hồng chín, Trái na mở mắt nhìn ngơ ngác, Thong thả trắng non dựng cuối làng, ...) (1,25 điểm)</p> <p>+ Bức tranh thu trở nên hài hòa, có hồn hơn khi có hình bóng con người gợi không gian sinh hoạt êm đềm: trẻ em say sưa ngủ trong lời ru của bà, của mẹ, của chị: “Con cò bay lá trong câu hát/ Giấc trẻ say dài nhịp võng ru”; hình ảnh người cha cặm cùi làm lồng đèn cho con chơi trung thu: Chiều con, cặm cùi đôi ngày phép/ Ngồi bẻ đèn sao, phát giấy vàng...(1,25 điểm)</p>
Kết bài	0,5	- Nhấn mạnh lại về nội dung và nghệ thuật văn bản

Yêu cầu khác	0,5	- Bài viết thể hiện rõ đặc trưng thể loại (nghị luận) - Diễn đạt rõ ý; lập luận logic; suy luận, bình luận phù hợp với văn hóa dân tộc,...
--------------	-----	---

Loigiaihay.com